

CÂU HỎI ÔN TẬP KÈM TRA 1 TIẾT – KIỂM TRA HỌC KÌ 2
MÔN : GIÁO DỤC CÔNG DÂN- LỚP 10
NĂM HỌC 2016-2017

PHẦN 1
CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

BÀI 10

Câu 1: Phát biểu đúng về các chuẩn mực đạo đức trong gia đình:

- A. Các thành viên trong gia đình không tôn trọng lẫn nhau B. Vợ chồng không chung thủy
C. Con cái không nghe lời cha mẹ D. Kính trên nhường dưới

Câu 2: Nền đạo đức mới ở nước ta hiện nay là một nền đạo đức ... với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước:

- A. Cũ nát B. Tiến bộ C. Lạc hậu D. Chưa phù hợp

Câu 3: Đạo đức là:

- A. Cá nhân biết tự điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp
B. Sự trong sáng của lương tâm
C. Hệ thống những quy tắc, chuẩn mực xã hội mà nhờ đó con người tự giác điều chỉnh để phù hợp với lợi ích cộng đồng
D. Những chuẩn mực để điều chỉnh hành vi con người theo ý của giai cấp thống trị

Câu 4: Trong chế độ XHCN ở nước ta hiện nay “trung” có nghĩa là gì:

- A. Trung với lợi ích của đất nước, của nhân dân B. Trung với dân
C. Trung với vua D. Trung với Đảng

Câu 5: Câu nói Ta thà làm quỷ nước Nam còn hơn làm vương đất Bắc là của ai:

- A. Lê Văn Tám B. Lý Thường Kiệt C. Trần Văn on D. Trần Bình Trọng

Câu 6: Biểu hiện nào sau đây nói lên sự tự ý thức, tự hoàn thiện bản thân:

- A. Giận dữ, bực tức B. Rèn luyện trong học tập và lao động
C. Chan hoà, gần gũi D. Vui sướng, hài lòng

Câu 7: Một xã hội trong đó các quy tắc, chuẩn mực đạo đức được tôn trọng và luôn được củng cố, phát triển thì xã hội đó có thể:

- A. Ổn định B. Phát triển C. Tồn tại lâu dài D. Phát triển bền vững

Câu 8: Truyền thống đạo đức nào sau đây của dân tộc ta được kế thừa và phát triển trong thời đại ngày nay:

- A. Trung quân B. Trọng nam, khinh nữ C. Nhân nghĩa D. Tam tông

Câu 9: Việc các đồng bào miền núi tin vào các thầy mo thầy cúng là:

- A. Không cần thiết B. Cần thiết C. Sai D. Đúng

Câu 10: Sự tự điều chỉnh hành vi của pháp luật là sự điều chỉnh mạnh tính:

- A. Ép buộc và tự nguyện B. Bắt buộc, cưỡng chế
C. Tự nguyện, không bắt buộc D. Tuỳ mỗi cá nhân

Câu 11: “Có đức mà không có tài làm việc gì cũng khó, có tài mà không có đức là người vô dụng” là câu nói của ai:

- A. Chế Lan Viên B. Tản Đà C. Hồ Chí Minh D. Lý Thường Kiệt

Câu 12: Những chuẩn mực đạo đức không phù hợp với nền đạo đức XHCN hiện nay:

- A. Trọng lễ độ B. Trọng nhân nghĩa
C. Cần, kiệm, liêm, chính D. Tam tông

Câu 13: Nhà trường vận động học sinh đóng góp tiền ủng hộ đồng bào bị lũ lụt. Theo quan niệm đạo đức đã học, em đồng ý với ý kiến nào sau đây:

- A. Học sinh tham gia để tạo thành tích cho trường
- B. Học sinh không làm ra tiền nên không phải đóng
- C. Học sinh đóng góp thật nhiều cho nhà trường khen thưởng
- D. Tùy theo khả năng, mỗi học sinh đóng góp theo khả năng của mình giúp đồng bào bị lũ lụt

Câu 14: Nền tảng của hạnh phúc gia đình là:

- A. Pháp luật
- B. Tri thức
- C. Phong tục tập quán
- D. Đạo đức

Câu 15: Đối với cá nhân, đạo đức góp phần:

- A. Tạo nên hạnh phúc gia đình
- B. Hoàn thiện nhân cách con người
- C. Ổn định gia đình
- D. Phát triển bền vững gia đình

Câu 16: “*Công cha như núi Thái Sơn*

Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra

Một lòng thờ mẹ kính cha

Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con”

Câu ca dao trên đề cập đến đạo làm con phải giữ tròn chữ... đối với cha mẹ:

- A. Chữ cam
- B. Chữ nhẫn
- C. Chữ cần
- D. Chữ hiếu

Câu 17: Đạo đức là phương thức điều chỉnh hành vi con người mang tính:

- A. Bắt buộc.
- B. Không bắt buộc không tự nguyện.
- C. Tự nguyện.
- D. Tất cả đều đúng

Câu 18: Đối với cá nhân, đạo đức có vai trò gì:

- A. Rút rè, không tha thiết với quê hương, đất nước
- B. Vi phạm nghiêm trọng các chuẩn mực xã hội
- C. Hoàn thiện nhân cách con người
- D. Thiếu ý thức và năng lực sống thiện

Câu 19: Câu nói Thà đui mà giữ đạo nhà là của ai:

- A. Nguyễn Đình Chiểu
- B. Lê Viết Xuân
- C. Hồ Chí Minh
- D. La Văn Cầu

Câu 20: Quan hệ xã hội là quan hệ ... của con người:

- A. Bắt buộc
- B. Đặc trưng
- C. Cần có
- D. Nhất thiết

Câu 21: Gia đình Việt Nam hiện nay chịu ảnh hưởng của nhân tố nào sau đây:

- A. Pháp luật
- B. Đạo đức
- C. Phong tục tập quán
- D. Cá nhân

Câu 22: Hệ thống các quy tắc, chuẩn mực xã hội ... cùng với sự vận động và phát triển của lịch sử xã hội:

- A. Biến đổi
- B. Ổn định
- C. Biến chuyển
- D. Phát triển

Câu 23: Nếu ví xã hội là một cơ thể sống, thì đạo đức có thể được coi là... của cơ thể sống ấy:

- A. Tinh thần
- B. Niềm tin
- C. Bộ phận
- D. Sức khỏe

Câu 24: Những phong tục tập quán nào sau đây trái với đạo đức của dân tộc?

- A. Thờ cúng tổ tiên
- B. Bền người hơn bền của
- C. Thương người như thể thương thân
- D. Phép vua thua lệ làng

Câu 25: Ý nào sau đây diễn đạt đúng quan niệm về đạo đức

- A. Mỗi người tự biết điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với bản thân
- B. Hệ thống những quy tắc, chuẩn mực xã hội mà nhờ đó con người tự giác điều chỉnh để phù hợp với lợi ích cộng đồng
- C. Những quy tắc hình thành từ thói quen hành xử hàng ngày của cộng đồng người
- D. Sự thanh thản của lương tâm

Câu 26: Phát biểu **đúng** về *Đạo đức* là:

- A. Đạo đức là hệ thống các quy tắc, chuẩn mực xã hội mà nhờ đó con người bắt buộc điều chỉnh hành vi của

mình cho phù hợp với lợi ích của cộng đồng, của xã hội

B. Đạo đức là hệ thống các quy tắc, chuẩn mực xã hội mà nhờ đó con người tự giác điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với lợi ích của cá nhân

C. Đạo đức là hệ thống các quy tắc, chuẩn mực xã hội mà nhờ đó con người tự giác điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với lợi ích của cộng đồng, của xã hội

D. Đạo đức là hệ thống các quy định xã hội mà nhờ đó con người tự giác điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với lợi ích của cộng đồng, của xã hội

ĐÁP ÁN 1.D 2.B 3.C 4.A 5.D 6.B 7.D 8.C 9.C 10.B 11.C 12.D 13.D 14.D 15.B 16.D 17.C 18.C 19.A 20.B 21.B 22.D 23.D 24.D 25.A 26.C

BÀI 11

Câu 1: Trong xã hội chúng ta hiện nay, hạnh phúc xã hội là cuộc sống hạnh phúc của:

- A.** Tập thể cộng đồng **B.** Nhân loại **C.** Tất cả mọi người **D.** Cá nhân

Câu 2: Theo luật Nghĩa vụ quân sự nước ta thì công dân nam giới độ tuổi gọi nhập ngũ trong thời bình là từ bao nhiêu tuổi đến bao nhiêu tuổi?

- A.** Từ đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi. **B.** Từ đủ 18 tuổi đến hết 26 tuổi.
C. Từ đủ 18 tuổi đến hết 28 tuổi. **D.** Từ đủ 18 tuổi đến hết 27 tuổi.

Câu 3: Khi cá nhân có hành vi sai lầm, vi phạm các chuẩn mực đạo đức, họ cảm thấy ăn năn và hối hận. Đó là trạng thái gì của lương tâm:

- A.** Sung sướng lương tâm **B.** Thanh thản lương tâm
C. Cấn rút lương tâm **D.** Hối hận lương tâm

Câu 4: Danh dự là sự coi trọng đánh giá của ... đối với một người nào đó

- A.** Gia đình **B.** Bản thân **C.** Bạn bè **D.** Xã hội

Câu 5: Câu tục ngữ nào trái với phạm trù đạo đức lương tâm:

- A.** Nghèo nhân nghèo nghĩa thì lo **B.** Cầm cân nảy mực
C. Đào hố hại người lại chôn mình **D.** Gấp lửa bỏ tay người

Câu 6: tục ngữ “Gấp lửa bỏ tay người” nói đến phạm trù đạo đức nào

- A.** Lương tâm **B.** Nghĩa vụ **C.** Danh dự **D.** Nhân phẩm

Câu 7: Những rung cảm của con người khi có sự khi có sự kích thích từ bên ngoài chính là:

- A.** Lương tâm **B.** Nghĩa vụ **C.** Hạnh phúc **D.** Cảm xúc

Câu 8: Ý kiến nào không thể trở thành người có lương tâm

- A.** Bồi dưỡng những tình cảm trong sáng , đẹp đẽ trong quan hệ với mọi người
B. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bản thân một cách tự nguyện
C. Thường xuyên rèn luyện đạo đức , tư tưởng theo quan điểm tiến bộ
D. Khinh thường bạn bè

Câu 9: Nghĩa vụ là trách nhiệm của ... đối với yêu cầu, lợi ích chung của cộng đồng, của xã hội:

- A.** Xã hội **B.** Cá nhân **C.** Nhà trường **D.** Gia đình

Câu 10: Câu tục ngữ nào không nói đến phạm trù đạo đức nghĩa vụ:

- A.** Thương người như thể thương thân **B.** Đền nhà ai nấy rạng
C. Nhường cơm sẻ áo **D.** Quyết tử cho tổ quốc quyết sinh

Câu 11: tục ngữ “Ăn cơm nhà vác tù và hàng tổng” nói đến phạm trù đạo đức nào

- A.** Nghĩa vụ **B.** Nhân phẩm **C.** Lương tâm **D.** Tự trọng

Câu 12: Nghĩa vụ là sự phản ánh những mối quan hệ đạo đức giữa cá nhân với cá nhân và:

- A.** Giữa đạo đức và pháp luật **B.** Giữa nhu cầu và lợi ích
C. Giữa quyền lợi và nghĩa vụ **D.** Giữa cá nhân với xã hội

Câu 13: Biện pháp nào sau đây không giúp con người trở thành người có lương tâm:

- A.** Không tham gia nghĩa vụ quân sự khi đủ tuổi

- B. Bồi dưỡng những tình cảm trong sáng, đẹp đẽ trong quan hệ người với người
- C. Thường xuyên rèn luyện tư tưởng, đạo đức.
- D. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của bản thân.

Câu 14: Lương tâm là năng lực tự đánh giá và điều chỉnh hành vi đạo đức của ai trong mối quan hệ với người khác và xã hội:

- A. Nhà trường
- B. Gia đình
- C. Cá nhân
- D. Cơ quan

Câu 15: Những phong tục tập quán nào sau đây trái với đạo đức của dân tộc

- A. Thương người như thể thương thân
- B. Thờ cúng tổ tiên
- C. Phép vua thua lệ làng
- D. Bền người hơn bền của

Câu 16: Hạnh phúc là cảm xúc ... của con người trong cuộc sống khi được đáp ứng, thoả mãn các nhu cầu chân chính, lành mạnh về vật chất và tinh thần:

- A. Buồn bã
- B. Vui sướng, hài lòng
- C. Ăn năn, hối hận
- D. Căm phẫn

Câu 17: Hạnh phúc được bắt đầu từ cảm xúc

- A. Hồi hộp, trông ngóng
- B. Bồi hồi, xao xuyến
- C. Nhớ thương, mong đợi
- D. Vui sướng, hài lòng

Câu 18: tục ngữ “Đói cho sạch, rách cho thơm” nhắc đến phạm trù nào của đạo đức học:

- A. Trách nhiệm
- B. Danh dự
- C. Nhân phẩm
- D. Tự trọng

Câu 19: tục ngữ “Giấy rách phải giữ lấy lề” nói đến vấn đề gì

- A. Lương tâm
- B. Nhân nghĩa
- C. Trách nhiệm
- D. Nhân phẩm

Câu 20: Nghĩa vụ làcủa cá nhân đối với nhu cầu lợi ích chung của cộng đồng, của xã hội:

- A. Nét đặc trưng
- B. Nhân tố
- C. Phản ánh
- D. Trách nhiệm

Câu 21: tục ngữ “Chết vinh còn hơn sống nhục” nói đến phạm trù đạo đức nào

- A. Nghĩa vụ
- B. Lương tâm
- C. Nhân phẩm
- D. Hạnh phúc

Câu 22: Khi thực hiện những hành vi phù hợp với các quy tắc, chuẩn mực đạo đức của xã hội, thì cá nhân cảm thấy hài lòng, thoả mãn với chính mình. Đó là trạng thái gì của lương tâm:

- A. Cắn rứt lương tâm
- B. Hối hận lương tâm
- C. Sung sướng lương tâm
- D. Thanh thản lương tâm

Câu 23: tục ngữ “Thương người như thể thương thân” nói đến vấn đề gì

- A. Trách nhiệm
- B. Nghĩa vụ
- C. Nhân nghĩa
- D. Nhân Phẩm

Câu 24: Khi con người biết giữ gìn danh dự, nhân phẩm của mình thì khi đó con người có

- A. Tính tự tin.
- B. Lòng tự trọng
- C. Ý chí vươn lên
- D. Tính tự chủ

Câu 25: Hạnh phúc là cảm giác vui sướng khi được đáp ứng thoả mãn:

- A. Các ước mơ hoài bão
- B. Các nhu cầu chân chính lành mạnh
- C. Các ham muốn tốt cùng
- D. Các điều kiện đầy đủ, hoàn hảo

Câu 26: Lương tâm có bao nhiêu trạng thái:

- A. Hai trạng thái
- B. Bốn trạng thái
- C. Ba trạng thái
- D. Năm trạng thái

Câu 27: Bảo vệ môi trường là trách nhiệm của:

- A. Tất cả mọi người trên thế giới này không phân biệt lứa tuổi, giới tính, dân tộc.
- B. Nhà nước
- C. Những người lớn tuổi
- D. Thanh niên, học sinh

Câu 28: Giữa hạnh phúc cá nhân và hạnh phúc xã hội có mối quan hệ như thế nào:

- A. Đơn lập
- B. Tách rời
- C. Chặt chẽ
- D. Thống nhất

Câu 29: Câu tục ngữ nào không nói đến phạm trù đạo đức nhân phẩm, danh dự:

- A. Danh dự quý hơn tiền bạc, mất danh dự là mất tiền bạc
- B. Đói cho sạch, rách cho thơm
- C. Xay lúa thì thổi ẩm em
- D. Cọp chết để da, người chết để tiếng

Câu 30: Danh dự là gì

- A. Là tự trọng
- B. Là nhân phẩm của con người được xã hội đánh giá và công nhận

C. Là danh tiếng D. Là sự tôn trọng của mình
ĐÁP ÁN 1.C 2.A 3.C 4.D 5.D 6.A 7.D 8.D 9.B 10.B 11.A 12.D 13.A 14.C 15.C 16.B 17.D 18.C 19.D 20.D 21.C 22.D 23.B 24.B 25.B 26.A 27.A 28.C 29.C 30.B

Bai 12

Câu 1: Nội dung kế hoạch hóa gia đình ở nước ta là

- A. Mỗi cặp vợ chồng chỉ có 1 đến 2 con, khoảng cách lần sinh là 3 năm
- B. Mỗi cặp vợ chồng chỉ có 1 đến 3 con, khoảng cách lần sinh là 3 năm
- C. Mỗi cặp vợ chồng chỉ có 1 đến 2 con, khoảng cách lần sinh là 5 năm
- D. Mỗi cặp vợ chồng chỉ có 1 đến 3 con, khoảng cách lần sinh là 5 năm

Câu 2: Hôn nhân được bắt đầu bằng:

- A. Lễ dạm ngõ.
- B. Đăng kí kết hôn.
- C. Tổ chức đám cưới.
- D. Lễ ăn hỏi.

Câu 3: Quan niệm nào nói về quan hệ Hôn nhân và gia đình Việt Nam hiện nay:

- A. Con đàn cháu đông
- B. Môn đăng hộ đối
- C. Của chồng công vợ
- D. Trời sinh voi sinh cỏ

Câu 4: Hãy chọn cho mình một thái độ đúng trong tình yêu:

- A. Yêu khi học phổ thông nhưng kết hôn sau khi đỗ tốt nghiệp THPT
- B. Yêu khi học đại học nhưng kết hôn sau khi ra trường.
- C. Yêu khi học phổ thông nhưng kết hôn khi học đại học.
- D. Yêu ở tuổi trưởng thành và kết hôn khi đủ cơ sở của một tình yêu chân chính .

Câu 5: Tình yêu làgiữa hai người khác giới , ở họ có sự phù hợp về nhiều mặt?

- A. Sự rung cảm quyền luyến sâu sắc
- B. Sự hoà hợp của trái tim
- C. Có nhu cầu yêu
- D. Sự đồng cảm

Câu 6: Luật Hôn nhân và gia đình được ban hành năm

- A. 2004
- B. 2002
- C. 2000
- D. 2005

Câu 7: Chế độ hôn nhân hiện nay ở nước ta là chế độ hôn nhân tự nguyện và tiến bộ là chế độ hôn nhân dựa trên:

- A. Vực lợi cho bản thân
- B. Lợi ích kinh tế
- C. Tình yêu chân chính
- D. Lợi ích giai cấp

Câu 8: Bình đẳng trong quan hệ vợ chồng là:

- A. Mọi chi tiêu trong nhà mỗi người một nửa.
- B. Tổ chức đời sống gia đình hòa thuận.
- C. Mọi công việc trong nhà đều chia đôi.
- D. Vợ chồng có nghĩa vụ và quyền lợi ngang nhau.

Câu 9: Hôn nhân tiến bộ là hôn nhân:

- A. Phải đăng ký kết hôn theo luật định.
- B. Phải có trình độ học vấn tương xứng.
- C. Xem tình yêu là cao nhất.
- D. Không cần ý kiến của cha mẹ

Câu 10: Nền tảng của hạnh phúc gia đình là:

- A. Đạo Đức
- B. Phong tục tập quán
- C. Tri thức
- D. Pháp Luật

Câu 11: Chọn đáp án sai, những câu tục ngữ nào sau đây nói về tình yêu

- A. Nhớ ai ra ngẩn vào ngơ
- B. Yêu là chết trong lòng một ít
- C. Nhớ ai bồi hồi bồi hồi
- D. Một giọt máu đào hơn ao nước lã

Câu 12: Chọn đáp án sai, những trường hợp nào cấm kết hôn ?

- A. Nam - nữ thanh niên
- B. Người mất năng lực hành vi dân sự
- C. Giữa những người cùng dòng máu
- D. Người đang có vợ hoặc có chồng

Câu 13: Chức năng gia đình là gì (ý nào không đúng)?

- A. Duy trì nòi giống
- B. Nuôi dưỡng giáo dục con cái
- C. Chức năng huyết thống
- D. Làm kinh tế

Câu 14: Em đồng ý với ý kiến nào sau đây:

- A. Tình yêu là đặc quyền của tuổi trẻ.
 B. Tình yêu là chuyện riêng tư của hai người không liên quan đến người khác.
 C. Tình yêu là sự chân thành, tin cậy, tôn trọng, đồng cảm sâu sắc, quyến luyến, cuốn hút lẫn nhau.
 D. Yêu nhau là có thể hiển dương tất cả, thoải mái quan hệ tình dục trước hôn nhân.
- Câu 15:** Chọn đáp án sai, những câu tục ngữ nào sau đây nói về quan hệ hôn nhân:
 A. Thuyền theo lái, gái theo chồng
 B. Của chồng, công vợ.
 C. Ép dầu ép mỡ, ai nỡ ép duyên
 D. Anh em như vôi với răng.
- Câu 16:** Chọn đáp án sai, những câu tục ngữ nào sau đây nói về quan hệ gia đình?
 A. Con hơn cha nhà có phúc
 B. Con nuôi cha không bằng bà nuôi ông
 C. Một giọt máu đào hơn ao nước lã
 D. Năng nhặt chặt bị
- Câu 17:** Hôn nhân là
 A. Hai người nam và nữ đã có con với nhau.
 B. Quan hệ giữa nam và nữ.
 C. Quan hệ giữa vợ và chồng sau khi đã kết hôn.
 D. Hai người được cha mẹ hứa hôn
- Câu 18:** Tình yêu đích thực diễn biến qua ba giai đoạn nào?
 A. Hôn nhân – gia đình hạnh phúc – tình yêu.
 B. Hôn nhân – tình yêu – gia đình hạnh phúc.
 C. Tình yêu – hôn nhân – gia đình hạnh phúc.
 D. Gia đình hạnh phúc – tình yêu – hôn nhân.
- Câu 19:** Một trong những điều cần tránh trong tình yêu là:
 A. Có sự gắn bó giữa hai người khác giới
 B. Quyến luyến, quan tâm sâu sắc đến nhau
 C. Quan hệ tình dục trước hôn nhân
 D. Luôn mong muốn gần gũi bên nhau
- Câu 20:** “Có lòng vị tha và sự thông cảm” là biểu hiện thứ mấy của tình yêu chân chính:
 A. 3.
 B. 2
 C. 1
 D. 4
- Câu 21:** Hôn nhân giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài:
 A. Không được Pháp luật tôn trọng và bảo vệ.
 B. Tùy tục lệ của từng nơi.
 C. Bị nghiêm cấm.
 D. Được Pháp luật tôn trọng và bảo vệ.
- Câu 22:** Cấm kết hôn giữa:
 A. Người đang có vợ, có chồng.
 B. Người không cùng quốc tịch.
 C. Người không cùng tôn giáo.
 D. Có họ trong phạm vi 4 đời.
- Câu 23:** Gia đình bắt đầu từ
 A. Đạo đức
 B. Hôn nhân
 C. Tình yêu
 D. Nghĩa vụ
- Câu 24:** Tình yêu đích thực có đặc điểm
 A. Không được có thêm một người bạn khác giới
 B. Ghen tuông để chứng tỏ tình yêu mãnh liệt.
 C. Phải là tình yêu đầu tiên
 D. Có sự chia sẻ, thông cảm, nâng đỡ lẫn nhau
- Câu 25:** Hôn nhân tự nguyện tiến bộ là hôn nhân dựa trên :
 A. Tình yêu môn đăng hộ đối
 B. Tình yêu vì lợi ích kinh tế.
 C. Tình yêu dựa trên mục đích giai cấp.
 D. Tình yêu chân chính.
- Câu 26:** Gia đình có bao nhiêu chức năng cơ bản
 A. 2
 B. 4
 C. 5
 D. 3
- Câu 27:** Trong gia đình, mối quan hệ quan trọng nhất là:
 A. Quan hệ giữa vợ và chồng
 B. Quan hệ giữa anh, chị em
 C. Quan hệ giữa cha mẹ và con cái
 D. Quan hệ giữa ông bà và các cháu
- Câu 28:** Ở nước ta pháp luật quy định tuổi kết hôn là bao nhiêu:

- A. Nam từ 19 tuổi trở lên, nữ từ 18 tuổi trở lên
- B. Nam từ 19 tuổi trở lên, nữ từ 17 tuổi trở lên
- C. Nam từ 20 tuổi trở lên, nữ từ 18 tuổi trở lên
- D. Nam từ 20 tuổi trở lên, nữ từ 17 tuổi trở lên

Câu 29: Gia đình làchung sống và gắn bó bởi quan hệ hôn nhân và quan hệ huyết thống ?

- A. Cộng đồng người
- B. Số đông người
- C. Nhóm người
- D. Tập thể người

Câu 30: Gia đình Việt Nam hiện nay chịu ảnh hưởng của nhân tố

- A. Đạo đức, pháp luật
- B. Đạo đức, pháp luật, phong tục, tập quán
- C. Pháp luật, lối sống, đạo đức
- D. Pháp luật, phong tục tập quán

ĐÁP ÁN 1.A 2.B 3.C 4.D 5.A 6.C 7.C 8.D 9.A 10.A 11.D 12.A 13.C 14.C 15.D 16.D 17.C 18.C 19.A 20.D 21.D 22.A 23.B 24.D 25.D 26.B 27.A 28.C 29.A 30.B

BÀI 13

Câu 1: Hợp tác trong công việc chung là một ... quan trọng của người lao động mới

- A. Yêu cầu
- B. Đòi hỏi
- C. Phẩm chất
- D. Yếu tố

Câu 2: Đời sống cộng đồng được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc:

- A. Công bằng, dân chủ, kỉ luật
- B. Tôn trọng lẫn nhau
- C. Chăm lo đời sống tập thể
- D. Tự nguyện, tự giác

Câu 3: Hình thức nào sau đây không có tính chất của cộng đồng :

- A. Bộ lạc
- B. Tổ tiên
- C. Thị tộc
- D. Dân tộc

Câu 4: Truyền thống nhân nghĩa Việt Nam thể hiện sâu sắc ở ...:

- A. Nghĩa vụ
- B. Lòng vị tha
- C. Lòng tự ái
- D. Lòng tự trọng

Câu 5: “Cùng chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong một công việc, một lĩnh vực nào đó vì mục đích chung” gọi là gì?

- A. Hợp tác
- B. Đoàn kết
- C. Hòa nhập
- D. Hợp tác

Câu 6: Hợp tác là gì:

- A. Là tự bản thân làm việc, không giúp đỡ, hỗ trợ bất kì ai trong một công việc
- B. Là cùng chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong một công việc, một lĩnh vực nào đó vì mục đích riêng
- C. Là cùng chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong một công việc, một lĩnh vực nào đó vì mục đích chung
- D. Là tự bản thân làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ nhau trong một công việc vì mục đích riêng

Câu 7: Người sống không hoà nhập sẽ cảm thấy như thế nào:

- A. Nhận được sự quan tâm người khác
- B. Có thêm sức mạnh và niềm tin
- C. Đơn độc, buồn tẻ
- D. Vui vẻ, yêu đời

Câu 8: Ý nào sau đây không phải là biểu hiện nhân nghĩa:

- A. Đền nhà ai nấy rạng
- B. Quan tâm, chia sẻ với nhau trong cuộc sống
- C. Ủng hộ đồng bào bị lũ lụt
- D. Tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong lao động

Câu 9: Việc thực hiện các chuẩn mực đạo đức nhân nghĩa, hòa hợp, hợp tác trong cộng đồng nơi cư trú là thể hiện trách nhiệm của

- A. Cộng đồng đối với cộng đồng
- B. Cá nhân đối với cộng đồng
- C. Cá nhân đối với cá nhân
- D. Cộng đồng đối với cá nhân

Câu 10: Thế nào là sống hoà nhập:

- A. Là sống không gần gũi, chan hoà, xa lánh mọi người; gây mâu thuẫn, bất hoà với người khác; có ý thức tham gia các hoạt động chung của cộng đồng
- B. Là sống gần gũi, chan hoà, xa lánh mọi người; không gây mâu thuẫn, bất hoà với người khác; có ý thức tham gia các hoạt động chung của cộng đồng
- C. Là sống gần gũi, chan hoà, không xa lánh mọi người; không gây mâu thuẫn, bất hoà với người khác; có ý

thức tham gia các hoạt động chung của cộng đồng

D. Là sống gần gũi, chan hoà, xa lánh mọi người; gây mâu thuẫn, bất hoà với người khác; có ý thức tham gia các hoạt động chung của cộng đồng

Câu 11: Ý nào sau đây không phải là vai trò của cộng đồng:

- A.** Chăm lo cuộc sống của cá nhân
- B.** Không đảm bảo mối quan hệ cá nhân và lợi ích cộng đồng
- C.** Đảm bảo cho mỗi người có những điều kiện để phát triển
- D.** Giải quyết hợp lý mối quan hệ lợi ích riêng và chung

Câu 12: Ý nào sau đây không đúng về vai trò nhân nghĩa đối với cuộc sống con người:

- A.** Làm cho ta thêm yêu cuộc sống
- B.** Làm cuộc sống con tốt đẹp hơn
- C.** Làm cuộc sống con người ý nghĩa hơn
- D.** Làm cuộc sống con người buồn tẻ, cô đơn

Câu 13: Người sống hoà nhập sẽ có thêm ... vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống:

- A.** Nghị lực
- B.** Quyết tâm
- C.** Niềm tin
- D.** Sức mạnh

Câu 14: Trong các câu sau, câu nào nói về nhân nghĩa:

- A.** Tích tiểu thành đại
- B.** Đục nước béo cò
- C.** Lá lành đùm lá rách
- D.** Ăn cây nào rào cây nấy

Câu 15: Con người tham gia vào ...cộng đồng khác nhau:

- A.** Nhiều
- B.** Một
- C.** Bảy
- D.** Năm

Câu 16: “Một cộng đồng người chung sống và gắn bó với nhau bởi hai mối quan hệ cơ bản là quan hệ hôn nhân và quan hệ huyết thống” gọi là gì?

- A.** Cộng đồng
- B.** Hợp tác
- C.** Hôn nhân
- D.** Gia đình

Câu 17: “Ôi! Tổ quốc,ta yêu như máu thịt,

Như mẹ cha ta,như vợ như chồng!

Ôi Tổ quốc! Nếu cần, ta chết

Cho mỗi ngôi nhà,ngọn núi,con sông...”

Bốn câu thơ trên được trích trong bài thơ nào,của tác giả nào?

- A.** Sao chiến thắng của Chế Lan Viên
- B.** Quê hương của Tế Hanh
- C.** Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm
- D.** Đất nước của Nguyễn Đình Thi

Câu 18: Trong các câu sau đây, câu nào không nói về nhân nghĩa:

- A.** Môi hở răng lạnh
- B.** Thương người như thể thương thân
- C.** Đục nước béo cò
- D.** Nhường cơm sẻ áo

Câu 19: Cộng đồng là gì?

- A.** Là một số người cùng chung sống, có những điểm giống nhau, gắn bó thành một khối trong sinh hoạt xã hội
- B.** Là một số người cùng chung sống, có những điểm khác nhau, không gắn bó thành một khối trong sinh hoạt xã hội
- C.** Là toàn bộ những người cùng sống, có những điểm giống nhau, gắn bó thành một khối trong sinh hoạt xã hội
- D.** Là toàn bộ những người cùng sống, có những điểm khác nhau, không gắn bó thành một khối trong sinh hoạt xã hội

Câu 20: Nhân nghĩa là gì:

- A.** Là tình yêu thương đối với quê hương, đất nước
- B.** Là lòng yêu thương người và yêu thương cá nhân mình
- C.** Là lòng thương người và đối xử với người theo lẽ phải
- D.** Là tình yêu thương và quý trọng cá nhân

Câu 21: Hợp tác dựa trên nguyên tắc nào:

- A.** Không bắt buộc, tự nguyện, không làm phương hại đến lợi ích người khác

- B. Tự nguyện, bình đẳng, các bên cùng có lợi và không làm phương hại đến lợi ích người khác
- C. Tự nguyện, bình đẳng, vì lợi ích cá nhân và không làm phương hại đến lợi ích người khác
- D. Bắt buộc, vì lợi ích cá nhân và sẵn sàng làm phương hại đến lợi ích người khác

Câu 22: *lá lành đùm lá rách* thể hiện ý nghĩa gì:

- A. Chỉ lo cho bản thân
- B. Không có ý nghĩa
- C. Lòng thương người
- D. Không cần giúp đỡ hay quan tâm ai

Câu 23: Em đồng ý với quan điểm nào sau đây:

- A. Nhân ái là giúp đỡ con người vô điều kiện
- B. Nhân ái là luôn nhường nhịn
- C. Nhân ái là yêu thương con người theo đạo lý lẽ phải
- D. Nhân ái là yêu thương tất cả mọi người

Câu 24: “Việt Nam muốn làm bạn với tất cả các nước” quan điểm của Đảng ta đề cập đến vấn đề gì?

- A. Nghĩa vụ
- B. Hòa nhập
- C. Hợp tác
- D. Trách nhiệm

Câu 25: Việc làm nào sau đây không đúng để phát huy truyền thống nhân nghĩa:

- A. Cảm thông và sẵn sàng giúp đỡ mọi người
- B. Quan tâm, chia sẻ, nhường nhịn lẫn nhau
- C. Việc của ai nấy biết, vì lợi ích cá nhân
- D. Kính trọng, biết ơn, hiếu thảo với cha mẹ

Câu 26: tục ngữ nào dưới đây nói về sống hòa nhập

- A. Chia sẻ ngọt bùi
- B. Một miếng khi đói bằng một gói khi no
- C. Ngựa chạy có bầy, chim bay có bạn
- D. Nhường cơm sẻ áo

Câu 27: Em tán thành với ý kiến nào sau đây:

- A. Chỉ nên hợp tác với người khác khi mình cần sự giúp đỡ của họ
- B. Chỉ có những người có năng lực yếu kém mới cần phải hợp tác
- C. Việc của ai người nấy biết
- D. Biết hợp tác cùng nhau để nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc

Câu 28: Nhân nghĩa là ... tốt đẹp của dân tộc Việt Nam:

- A. Truyền thống
- B. Phẩm chất
- C. Giá trị
- D. Lối sống

Câu 29: Nhân dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là ... tốt đẹp của dân tộc ta:

- A. Giá trị truyền thống
- B. Phẩm chất truyền thống
- C. Lịch sử
- D. Truyền thống

ĐÁP ÁN :1.C 2.A 3.B 4.B 5.D 6.C 7.C 8.A 9.B 10.C 11.B 12.D 13.D 14.C 15.A 16.D 17.D 18.C 19.C 20.C 21.B 22.C 23.C 24.B 25.C 26.C 27.D 28.A 29.D

BÀI 14

Câu 1: Đối với việc bạn bè tham gia nghĩa vụ quân sự để bảo vệ Tổ quốc thì chúng ta nên làm gì:

- A. Vận động
- B. Không quan tâm
- C. Mặc kệ
- D. Phản đối

Câu 2: Lòng yêu nước bắt nguồn từ những tình cảm:

- A. Bình dị nhất và gần gũi nhất đối với con người
- B. Chân thật nhất và gần gũi nhất đối với con người
- C. Thương yêu nhất và gần gũi nhất đối với con người
- D. Sâu sắc nhất và gần gũi nhất đối với con người

Câu 3: Yêu nước là ... đạo đức quan trọng nhất của người công dân đối với Tổ quốc:

- A. Phẩm chất
- B. Quy luật
- C. Sức mạnh
- D. Quan niệm

Câu 4: Bảo vệ Tổ quốc là... thiêng liêng, cao quý của mỗi công dân:

- A. Quyền và nghĩa vụ
- B. Bỏn phận
- C. Công việc
- D. Trách nhiệm

Câu 5: “Truyền thống yêu nước là sợi chỉ đỏ xuyên suốt toàn bộ lịch sử Việt Nam từ cổ đại đến hiện đại”. Câu nói trên là của ai:

- A. Giáo sư Trần Văn Giàu
- B. Chế Lan Viên
- C. Tố Hữu
- D. Chủ tịch Hồ Chí Minh

Câu 6: Sức mạnh của truyền thống yêu nước của nhân dân ta được Bác Hồ ví như:

- A. Một cơn mưa
- B. Một làn sóng
- C. Một cơn gió
- D. Một âm thanh

Câu 7: Lòng yêu nước là tình yêu quê hương, đất nước và ... phục vụ lợi ích của tổ quốc

- A. Ý thức sẵn sàng tham gia nghĩa vụ quân sự
- B. Tinh thần sẵn sàng đem hết khả năng của mình
- C. Tinh thần lao động quên mình
- D. Tinh thần dũng cảm chống giặc ngoại xâm

Câu 8: Lòng yêu nước ở mỗi con người chỉ có thể nảy nở và phát triển qua những ...

- A. Thử thách, may mắn
- B. Biền cố, thử thách
- C. May mắn, khó khăn
- D. Buồn vui, biền cố

Câu 9: Ý nào sai khi nói về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong sự nghiệp bảo vệ tổ quốc:

- A. Mặc kệ những thái độ, việc làm gây tổn hại đến an ninh quốc gia
- B. Tích cực học tập, rèn luyện thân thể
- C. Trung thành với Tổ quốc, với xã hội chủ nghĩa
- D. Tham gia nghĩa vụ quân sự khi đến tuổi

Câu 10: Bảo vệ tổ quốc là nghĩa vụ thiêng liêng và quyền cao quý của

- A. Cán bộ, công an, bộ đội
- B. Thanh niên
- C. Công dân
- D. Cơ quan nhà nước

Câu 11: Nghĩa vụ cao quý và thiêng liêng nhất của công dân Việt Nam là gì:

- A. Giữ vững an ninh quốc gia
- B. Chuyên cần học tập
- C. Xây dựng đất nước giàu mạnh
- D. Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHNN

Câu 12: Yêu nước là ... cao quý và thiêng liêng nhất của dân tộc Việt Nam:

- A. Truyền thống
- B. Quan niệm
- C. Phẩm chất
- D. Truyền thống đạo đức

Câu 13: Trách nhiệm hàng đầu của thanh niên Việt Nam hiện nay đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ Quốc:

- A. Tham gia đăng ký nghĩa vụ quân sự
- B. Trung thành với Tổ quốc Việt Nam XHCN
- C. Trung thành với Tổ Quốc
- D. Sẵn sàng lên đường làm nghĩa vụ quân sự

Câu 14: Truyền thống quý báu nhất của dân tộc ta là gì:

- A. Nhân đạo
- B. Cả 3 đều sai
- C. Thương người
- D. Yêu nước bất khuất chống giặc ngoại xâm.

Câu 15: Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là:

- A. Một truyền thống quý báu của dân tộc ta
- B. Phẩm chất đạo đức của dân tộc ta
- C. Lịch sử oai hùng của dân tộc ta
- D. Giá trị truyền thống quý báu của dân tộc ta

Câu 16: Truyền thống nào được xem là cội nguồn của các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc ta

- A. Quyết chiến, quyết thắng
- B. Tự hào dân tộc
- C. Yêu nước
- D. Đoàn kết

Câu 17: Ngày Quốc phòng toàn dân là:

- A. 23/9
- B. 22/12
- C. 22/6
- D. 22/7

Câu 18: “Ôi! Tổ quốc ta yêu như máu thịt

Như mẹ cha ta như vợ như chồng

Ôi! Tổ quốc nếu ai cần chết

Cho mỗi ngôi nhà, ngọn núi, con sông”

Đây là đoạn thơ của ai?

- A. Tô Hữu B. Hồ Chí Minh C. Đỗ Trung Quân D. Chế Lan Viên

Câu 19: Người Việt Nam yêu đất nước của mình, tình yêu đó được hình thành và hun đúc từ trong cuộc đấu tranh liên tục, gian khổ, kiên cường.....và lao động xây dựng đất nước.

- A. Chống thù trong giặc ngoài B. Chống bè lũ bán nước và cướp nước
C. Chống thiên tai địch họa D. Chống ngoại xâm

Câu 20: Lòng yêu nước bắt nguồn từ những tình cảm bình dị nhất và ...

- A. Gần bó nhất đối với con người B. Sâu sắc nhất đối với con người
C. Gần gũi nhất đối với con người D. Thân thương nhất đối với con người

Câu 21: Ý nào sai khi nói về trách nhiệm của thanh niên với sự nghiệp xây dựng tổ quốc:

- A. Chăm chỉ học tập, sáng tạo B. Phê phán những hành vi đi ngược lại lợi ích quốc gia
C. Rèn luyện đạo đức, tác phong D. Học hết lớp 12, có bằng tốt nghiệp cấp 3 về học nghề

Câu 22: Yêu nước là một truyền thống đạo đức...của dân tộc Việt Nam, là cội nguồn của hàng loạt các giá trị truyền thống khác của dân tộc

- A. Sáng ngời và vẻ vang nhất B. Mạnh mẽ và oai hùng nhất
C. Tốt đẹp và quý báu nhất D. Cao quý và thiêng liêng

Câu 23: Ngày nay, đất nước ta tuy đã hoàn toàn được thống nhất, nhưng chúng ta vẫn phải..., chống chọi lại âm mưu phá hoại của kẻ thù, bảo vệ Tổ quốc:

- A. Sẵn sàng B. Luôn cảnh giác C. Luôn chuẩn bị D. Đoàn kết

Câu 24: Ý nào sai khi nói về biểu hiện lòng yêu nước của dân tộc Việt Nam:

- A. Yêu bản thân, công việc B. Tự hào dân tộc chính đáng
C. Gần bó với quê hương, đất nước D. Cần cù, sáng tạo trong lao động

Câu 25: Hành động nào là sai, đối với gia đình thương binh, liệt sĩ, các bà mẹ Việt Nam anh hùng?

- A. Gần gũi, chia sẻ B. Xa lánh, không quan tâm
C. Đền ơn đáp nghĩa D. Quan tâm, giúp đỡ

Câu 26: Mọi âm mưu và hành động chống lại độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc đều bị.....theo pháp luật

- A. Bỏ qua B. Nghiêm trị C. Quy định D. Trừng phạt

Câu 27: “Các vua Hùng đã có công dựng nước, bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước” là câu nói của ai:

- A. Bác Hồ B. Võ Nguyên Giáp C. Phạm Văn Đồng D. Lê Nin

Câu 28: Phát biểu nào sau đây đúng về lòng yêu nước

- A. Lòng yêu nước là tình yêu gia đình, đất nước và tinh thần sẵn sàng đem hết khả năng của mình phục vụ lợi ích của Tổ quốc
B. Lòng yêu nước là tình yêu gia đình, cá nhân và tinh thần sẵn sàng đem hết khả năng của mình phục vụ lợi ích của Tổ quốc
C. Lòng yêu nước là tình yêu quê hương, đất nước và tinh thần sẵn sàng đem hết khả năng của mình phục vụ lợi ích của Tổ quốc
D. Lòng yêu nước là tình yêu quê hương, đất nước và tinh thần sẵn sàng đem hết khả năng của mình phục vụ lợi ích của cá nhân

ĐÁP ÁN 1.A 2.A 3.A 4.A 5.D 6.B 7.B 8.B 9.A 10.C 11.D 12.D 13.B 14.D 15.A 16.C 17.B 18.D 19.A 20.C 21.D 22.D 23.B 24.A 25.B 26.B 27.A 28.C

BÀI 15

Câu 1: Hội nghị Thượng đỉnh về bảo vệ môi trường ở Braxin của các nước trên thế giới diễn ra ngày tháng năm nào ?

- A. 4/6/1992 B. 2/6/1992 C. 6/6/1992 D. 5/6/1992

Câu 2: Bùng nổ dân số là trong một thời gian ngắn sự gia tăng dân số một cách:

- A. Quá nhanh B. Chậm rãi C. Dần dần D. Từng giai đoạn

Câu 3: Chương trình môi trường của Liên hợp quốc được viết tắt là

A. UNICEF

B. UNEP

C. UNDP

D. PAO

Câu 4: Căn bệnh nguy hiểm nhất của thế giới hiện nay:

A. Lao.

B. Ung thư.

C. AIDS.

D. Cúm gia cầm.

Câu 5: Đối với những hành vi phá hoại tài nguyên, môi trường, chúng ta nên:

A. Tham gia.

B. Ủng hộ

C. Phê phán, tố cáo.

D. Làm ngơ.

Câu 6: Bảo vệ môi trường là sự nghiệp của:

A. Toàn Đảng, toàn quân và toàn dân.

B. Đảng, Nhà nước ta.

C. Thế hệ trẻ.

D. Các cơ quan chức năng.

Câu 7: Con người khai thác không hợp lý tài nguyên thiên nhiên thì tài nguyên sẽ ngày càng:

A. Cạn kiệt

B. Phát triển

C. Ô nhiễm

D. Xấu đi

Câu 8: Vấn đề bùng nổ dân số gây ra những hậu quả gì?

A. Có nguồn lao động dồi dào.

B. Đảm bảo về lương thực, thực phẩm.

C. Gây ra nạn đói, dịch bệnh, thất nghiệp, ô nhiễm môi trường...

D. Kinh tế phát triển.

Câu 9: Tên viết tắt của tổ chức Y tế Thế giới

A. CITES

B. WTO

C. UNCED

D. WHO

Câu 10: Cần phải phê phán hành vi nào trong các hành vi sau?

A. Giữ vệ sinh nơi công cộng.

B. Trồng cây xanh.

C. Không vứt rác bừa bãi.

D. Xả rác bừa bãi.

Câu 11: Tổ chức thể hiện sự hợp tác của các nước châu Á Thái Bình Dương có tên gọi tắt là gì ?

A. APEC

B. WHO

C. ASEM

D. ASEAN

Câu 12: Tham gia phòng chống dịch bệnh hiểm nghèo không những là nghĩa vụ mà còn là lương tâm, trách nhiệm đạo đức của:

A. Mọi quốc gia.

B. Tất cả mọi người.

C. Học sinh, sinh viên.

D. Nhà nước.

Câu 13: Ngày 5-6-1992 Hội nghị Thượng đỉnh về bảo vệ môi trường với 120 nước tham dự đã họp tại quốc gia nào?

A. Bra xin

B. Trung Quốc

C. Đan Mạch

D. Thụy Điển

Câu 14: Vấn đề nào dưới đây được tất cả các nước cam kết thực hiện thì mới có thể giải quyết triệt để :

A. Vấn đề dân số

B. Đô thị hóa và việc làm

C. Chống ô nhiễm môi trường

D. Phát hiện sự sống ngoài vũ trụ

Câu 15: Chọn ý trả lời đúng nhất trong các ý sau:

A. Nước thải của bệnh viện, nhà máy không cần xử lí

B. Nước giếng khơi, nước giếng khoan không phải trả tiền nên không cần tiết kiệm

C. Nước sạch không bao giờ cạn

D. Nguồn nước sạch cần được giữ gìn, bảo vệ cho cuộc sống ngày nay và cho mai sau

Câu 16: Em đồng ý với ý kiến nào sau đây:

A. Gây ô nhiễm nguồn nước là bảo vệ môi trường

B. Vứt vỏ chai thuốc thực vật xuống ao

C. Sử dụng nước ô nhiễm là tốt cho sức khỏe

D. Gây ô nhiễm nguồn nước là phá hoại môi trường

Câu 17: Bùng nổ dân số sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến

A. Mọi mặt của đời sống xã hội

B. Kinh tế

C. Nguồn lao động

D. Văn hóa

Câu 18: Nguyên nhân cơ bản nào gây nên hủy hoại thiên nhiên, môi trường?

- A. Kinh tế phát triển.
- B. Pháp luật nghiêm minh.
- C. Thiếu ý thức của con người.
- D. Chính sách đúng đắn của nhà nước.

Câu 19: Bệnh AIDS được phát hiện vào thời gian nào của thế kỉ XX

- A. Những năm 60
- B. Những năm 90
- C. Những năm 80
- D. Những năm 70

Câu 20: Hiện nay, quốc gia nào có số dân đông nhất thế giới?

- A. Việt Nam
- B. Ấn độ
- C. Nga
- D. Trung Quốc

Câu 21: Khái niệm môi trường được hiểu là:

- A. Môi trường bao gồm các yếu tố vật chất, tinh thần
- B. Môi trường bao gồm các yếu tố tự nhiên.
- C. Môi trường bao gồm các yếu tố tự nhiên và nhân tạo.
- D. Môi trường bao gồm các yếu tố tự nhiên và vật chất nhân tạo bao quanh con người, có ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất, sự tồn tại, phát triển của con người và sinh vật.

Câu 22: Ở nước ta, vấn đề bùng nổ dân số gây ra hậu quả gì?

- A. Đảm bảo về lương thực, thực phẩm.
- B. Chất lượng cuộc sống giảm sút.
- C. Kinh tế phát triển.
- D. Có nguồn lao động dồi dào.

Câu 23: Các nhà khoa học đã cảnh báo rằng nếu tiếp tục hủy hoại môi trường sống loài người có nguy cơ

- A. Tự hủy diệt mình
- B. Cạn kiệt nguồn tài nguyên
- C. Vi phạm nghiêm trọng các yếu tố cân bằng của tự nhiên
- D. Phá vỡ môi trường sinh thái

Câu 24: Bảo vệ môi trường là trách nhiệm của:

- A. Tất cả mọi người trên thế giới này không phân biệt lứa tuổi, giới tính, dân tộc.
- B. Những người lớn tuổi
- C. Thanh niên, học sinh
- D. Nhà nước

Câu 25: Yếu tố nào sau đây không đe dọa tự do, hạnh phúc của con người?

- A. Đói nghèo.
- B. Hòa bình.
- C. Ô nhiễm môi trường.
- D. Nguy cơ khủng bố.

Câu 26: Ô nhiễm môi trường đã trở thành một vấn đề của nhân loại.

- A. Cơ bản.
- B. Quan trọng.
- C. Hàng đầu.
- D. Nóng bỏng.

Câu 27: Ngày môi trường thế giới là ngày nào?

- A. Ngày 1 tháng 5.
- B. Ngày 6 tháng 5.
- C. Ngày 1 tháng 6.
- D. Ngày 5 tháng 6.

Câu 28: Hành vi nào sau đây cần phải được ngăn chặn?

- A. Xây cống rãnh thoát nước.
- B. Trồng cây xanh, trồng rừng.
- C. Thả động vật hoang dã vào rừng.
- D. Dùng thuốc bảo vệ thực vật quá giới hạn cho phép.

Câu 29: Cách xử lý rác thải nào dưới đây có thể đỡ gây ô nhiễm môi trường nhất?

- A. Phân loại và tái chế
- B. Đổ tập trung vào bãi rác
- C. Chôn sâu
- D. Đốt và xả khí lên cao

Câu 30: Nước ta ban hành Luật bảo vệ môi trường vào năm:

- A. 2006
- B. 2007
- C. 2008
- D. 2005

ĐÁP ÁN 1.D 2.A 3.B 4.C 5.C 6.A 7.A 8.C 9.D 10.D 11.A 12.B 13.A 14.C 15.D 16.D 17.A 18.C 19.C 20.D 21.D 22.B 23.A 24.A 25.B 26.D 27.D 28.D 29.A 30.D

BÀI 16

Câu 1: Theo em, ai cần tự hoàn thiện bản thân?

- A. Trẻ em, học sinh B. Tất cả mọi người C. Người lớn tuổi D. Người vi phạm pháp luật

Câu 2: Theo em, để tự hoàn thiện bản thân, điều quan trọng nhất là:

- A. Xác định được những thuận lợi, khó khăn của bản thân
B. Xác định được ai sẽ là người hỗ trợ, giúp đỡ mình
C. Xác định được những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân
D. Có người hỗ trợ, giúp đỡ.

Câu 3: tục ngữ nào sau đây nói lên tự nhận thức, tự hoàn thiện bản thân?

- A. Môi hở rãnh lạnh
B. Thương người như thể thương thân
C. Nhường cơm sẻ áo
D. Có công mài sắt có ngày nên kim

Câu 4: Tự nhận thức đúng về bản thân không phải là điều dễ dàng, mà cần:

- A. Phải qua rèn luyện. B. Phải qua thử thách.
C. Phải qua học hỏi. D. Phải qua nhận xét, đánh giá.

Câu 5: Khi bị bạn bè rủ rê bỏ học đi chơi game, em sẽ phải làm gì mới đúng?

- A. Từ chối không đi B. Rủ thêm người bạn khác cùng đi
C. Đồng ý D. Nhắc nhở bạn và cương quyết từ chối

Câu 6: Thế nào là tự nhận thức về bản thân?

- A. Là biết quý trọng bản thân mình
B. Là biết suy nghĩ, lo lắng và quan tâm đến mọi người xung quanh.
C. Là biết nhìn nhận, đánh giá về khả năng, thái độ, hành vi, việc làm, điểm mạnh, điểm yếu,... của bản thân.
D. Là biết tuân theo các quy tắc, chuẩn mực đạo đức tiến bộ của xã hội.

Câu 7: Theo em ý kiến nào sau đây là đúng?

- A. Tự hoàn thiện bản thân là việc của người lớn
B. Tự hoàn thiện bản thân là công việc riêng của cá nhân.
C. Tự hoàn thiện bản thân là việc làm của cá nhân cho phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội
D. Tự hoàn thiện bản thân là việc của những người làm việc nhà nước

Câu 8: Sự điều chỉnh hành vi con người của pháp luật mang tính:

- A. Nghiêm chỉnh B. Tự giác C. Bắt buộc D. Tùy trường hợp

Câu 9: Em đồng ý với ý kiến nào:

- A. Chúa trời sẽ điều chỉnh hành vi cá nhân
B. Tự điều chỉnh hành vi cá nhân là việc tùy ý
C. Tự điều chỉnh hành vi theo quy tắc, chuẩn mực đạo đức xã hội
D. Không cần điều chỉnh hành vi cá nhân

Câu 10: Theo em, hành động nào sau đây là hành động tự hoàn thiện bản thân:

- A. Chăm chỉ học tập B. Tiêm chích ma túy
C. Ăn cắp vặt D. Gây gỗ đánh nhau

Câu 11: Người không biết tự hoàn thiện bản thân sẽ dần dần trở nên:

- A. Tự tin và chiến thắng. B. Lạc loài.
C. Lạc hậu và tự đào thải mình. D. Mặc cảm .

Câu 12: Chọn đáp án sai, để tự hoàn thiện bản thân chúng ta cần:

- A. Học hỏi những điểm hay, điểm tốt của người khác để bản thân ngày một tốt hơn, tiến bộ hơn.
B. Làm theo những gì bản thân mình cho là đúng, không cần quan tâm tới người khác
C. Biết khắc phục nhược điểm, phát huy ưu điểm.

D. Lập kế hoạch phấn đấu, rèn luyện bản thân theo từng mốc thời gian cụ thể.

Câu 13: Vì sao phải tự hoàn thiện bản thân?

A. Vì mỗi người đều có bản sắc riêng, với những tiềm năng, tình cảm, sở thích, thói quen, điểm mạnh, điểm yếu riêng.

B. Vì ai cũng thích được nổi tiếng.

C. Vì mỗi cộng đồng đều có những chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử riêng mà mỗi cá nhân sống trong đó phải có nghĩa vụ tuân thủ.

D. Vì mỗi người đều có những mặt mạnh và hạn chế riêng, không có ai là hoàn thiện, hoàn mĩ.

Câu 14: Trạng thái cần rút lương tâm.....cho phù hợp với yêu cầu của xã hội

A. Điều chỉnh hành vi của mình

B. Không có ý nghĩa gì cả

C. Điều chỉnh suy nghĩ của mình

D. Nhắc nhở mình

Câu 15: Hành vi nào là đúng trong các hành vi sau:

A. Các bạn nam rủ nhau đi đá cầu trong khi các bạn nữ dọn vệ sinh

B. Chào hỏi lễ phép khi gặp các thầy cô giáo

C. Cười đùa, làm việc riêng trong lớp trong khi thầy cô đang giảng bài

D. Không tham gia các phong trào của lớp

Câu 16: Em đồng ý với quan điểm nào khi nhà trường vận động học sinh góp phần ủng hộ đồng bào lũ lụt:

A. Nên tham gia để tạo nên thành tích cho nhà trường

B. Tùy theo khả năng, mỗi học sinh nên đóng góp dù là nhỏ cho đồng bào lũ lụt khó khăn.

C. Học sinh chưa làm ra tiền không phải nộp

D. Nên tham gia để được ghi tên trên truyền hình

Câu 17: Việc nào đúng, phù hợp với việc tự hoàn thiện bản thân

A. Tự ý lục đồ của người khác

B. Tự ý bóc thư của người khác

C. Giữ gìn tài sản của người khác khi sử dụng

D. Sử dụng tài sản của người khác khi họ chưa cho phép

Câu 18: Chọn đáp án sai, để tự hoàn thiện bản thân chúng ta cần:

A. Thường xuyên tu tập bạn bè la cà quán xá.

B. Xác định rõ biện pháp cần thực hiện

C. Xác định những người tin cậy có thể hỗ trợ giúp đỡ nhau

D. Lập kế hoạch phấn đấu, rèn luyện bản thân theo từng mốc thời gian cụ thể.

Câu 19: Biểu hiện nào sau đây là tự hoàn thiện bản thân?

A. Vui sướng, hài lòng

B. Thường xuyên bỏ học

C. Học hỏi điều tốt

D. Giận dữ, bực tức

Câu 20: Chọn đáp án sai, câu nào sau đây nói về tự rèn luyện bản thân?

A. Có công mài sắc có ngày nên kim

B. Cần cù bù thông minh

ĐÁP ÁN 1.B 2.C 3.A 4.A 5.D 6.C 7.C 8.C 9.C 10.A 11.C 12.B 13.C 14.A 15.B 16.B 17.C 18.A 19.C 20.D

PHẦN II : CÂU HỎI TỰ LUẬN

Câu 1: Đạo đức là gì? Phân biệt đạo đức với pháp luật, trong sự điều chỉnh hành vi của con người? (1.0 điểm)

Đáp án:

- Đạo đức là hệ thống các quy tắc, chuẩn mực xã hội mà nhờ đó con người tự giác điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với lợi ích của cộng đồng, của xã hội. (0.5 điểm)

- Phân biệt đạo đức với pháp luật: (0.5 điểm)

+ Đạo đức: Tự giác thực hiện. Dư luận xã hội lên án, lương tâm cắn rứt.

+ Pháp luật: Thực hiện bắt buộc, bị trừng trị theo quy định của pháp luật

Câu 2: Nghĩa vụ là gì? Nêu nghĩa vụ của người thanh niên hiện nay là gì? (1.0 điểm)

Đáp án:

- Nghĩa vụ là trách nhiệm của cá nhân đối với yêu cầu, lợi ích chung của cộng đồng, của xã hội. (0.5 điểm)

+ Nghĩa vụ của người thanh niên hiện nay:

+ Chăm lo rèn luyện đạo đức bản thân, không ngừng học tập để nâng cao trình độ văn hoá, tiếp thu khoa học và công nghệ hiện đại... (0.25 điểm)

+ Tích cực lao động sản xuất, sẵn sàng tham gia vào sự nghiệp bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. (0.25 điểm)

Câu 3: Cộng đồng là gì? Em hãy nêu vai trò của cộng đồng đối với đời sống của con người? (1.0 điểm)

Đáp án:

- Cộng đồng là toàn thể những người cùng sống, có những quan điểm giống nhau, gắn bó thành một khối trong sinh hoạt xã hội. (0.5 điểm)

- Vai trò của cộng đồng đối với cuộc sống của con người:

+ Cộng đồng chăm lo cuộc sống cá nhân, đảm bảo cho mỗi người có điều kiện để phát triển. (0.25 điểm)

+ Cộng đồng giải quyết hợp lí mối quan hệ giữa lợi ích riêng và lợi ích chung, giữa lợi ích và trách nhiệm, giữa quyền và nghĩa vụ. (0.25 điểm)

Câu 4: Thế nào là tự hoàn thiện bản thân? Vì sao chúng ta cần phải hoàn thiện bản thân? (1.0 điểm)

Đáp án:

- Tự hoàn thiện bản thân là vượt lên mọi khó khăn, trở ngại, không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, phát huy ưu điểm, khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, học hỏi những điểm hay, điểm tốt của người khác để bản thân ngày một tốt hơn, tiến bộ hơn. (0.5 điểm)

- Chúng ta cần tự hoàn thiện bản thân:

+ Ai cũng có mặt mạnh, mặt yếu không ai hoàn thiện, hoàn mĩ. (0.25 điểm)

+ Xã hội không ngừng phát triển và luôn đề ra những yêu cầu cao hơn đối với các thành viên. Vì vậy, nếu không tự hoàn thiện bản thân thì con người sẽ trở nên tụt hậu. (0.25 điểm)

Câu 5: Thế nào là bảo vệ môi trường? Là học sinh chúng ta cần phải làm gì để bảo vệ môi trường? (1.0 điểm)

Đáp án:

- Bảo vệ môi trường thực chất là khắc phục mâu thuẫn nảy sinh trong quan hệ giữa con người với tự nhiên, làm thế nào để hoạt động của con người không phá vỡ các yếu tố cân bằng củ tự nhiên. (0.5 điểm)

- Học sinh chúng ta cần bảo vệ môi trường như:

+ Giữ gìn trật tự, vệ sinh lớp học, trường học và nơi công cộng; không vứt rác, xả rác bừa bãi. (0.25 điểm)

+ Bảo vệ và sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, có thái độ phê phán với các hành vi làm ảnh hưởng không tốt đến môi trường. (0.25 điểm)

Câu 6: Lòng yêu nước là gì? Nêu những biểu hiện về lòng yêu nước của dân tộc Việt Nam? (1.0 điểm)

Đáp án:

- Lòng yêu nước là tình yêu quê hương, đất nước và tinh thần sẵn sàng đem hết khả năng của mình phục vụ lợi ích của tổ quốc. (0.5 điểm)

- Lòng yêu nước của dân tộc Việt Nam biểu hiện như sau:

+ Tình cảm gắn bó với quê hương, đất nước, tình thương yêu đối với đồng bào, giống nòi, dân tộc. (0.25 điểm)

+ Lòng tự hào dân tộc chính đáng, đoàn kết, kiên cường bất khuất chống giặc ngoại xâm, can cù và sáng tạo trong lao động. (0.25 điểm)

Câu 7: Hợp tác là gì? Hợp tác phải dựa trên những nguyên tắc nào? (1.0 điểm)

Đáp án:

- Hợp tác là cùng chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong một công việc, một lĩnh vực nào đó vì mục đích chung. (0.5 điểm)
- Hợp tác phải dựa trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng, các bên cùng có lợi và không làm phương hại đến lợi ích của người khác. (0.5 điểm)

Câu 8: *Gia đình là gì? Nêu các chức năng của gia đình? (1.0 điểm)*

Đáp án:

- Gia đình là một cộng đồng người chung sống và gắn bó với nhau bởi hai mối quan hệ cơ bản là quan hệ hôn nhân và quan hệ huyết thống. (0.5 điểm)
- Gia đình có các chức năng sau:
 - + Chức năng duy trì nòi giống, chức năng kinh tế, chức năng tổ chức đời sống gia đình, chức năng nuôi dưỡng, giáo dục con cái. (0.5 điểm)

Câu 9: *Lương tâm là gì? Lương tâm tồn tại ở những trạng thái nào? (1.0 điểm)*

Đáp án:

- Lương tâm là năng lực tự đánh giá và điều chỉnh hành vi đạo đức củ bản thân trong mối quan hệ với người khác và xã hội. (0.5 điểm)
- Lương tâm tồn tại ở hai trạng thái: (0.5 điểm)
 - + Cẩn rức lương tâm
 - + Thanh thản lương tâm

Câu 10: *Tình yêu là gì? Nêu những điều nên tránh trong tình yêu của nam nữ thanh niên? (1.0 điểm)*

Đáp án:

- Tình yêu là sự rung cảm, quyến luyến sâu sắc giữa hai người khác giới. Ở họ có sự phù hợp về nhiều mặt... làm cho họ có nhu cầu gần gũi, gắn bó với nhau, tự nguyện sống vì nhau và sẵn sàng dâng hiến cho nhau cuộc sống của mình. (0.5 điểm)
- Những điều nên tránh trong tình yêu của nam nữ thanh niên: Yêu đương quá sớm, yêu một lúc nhiều người, có quan hệ tình dục trước hôn nhân. (0.5 điểm)

..... **Hết**